

Bản án số: 02/2022/DS-ST.

Ngày: 01 - 6 - 2022.

V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - THANH HOÁ.

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Hương Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Tường Vân

Ông Nguyễn Ngọc Thành.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Bùi Văn Tư – Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lộc - tỉnh Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa không tham gia phiên tòa.*

Trong ngày 01 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 09/2022/TLST- DS ngày 11 tháng 3 năm 2022 về “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST - DS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đỗ Đăng Gi – sinh năm 1982, bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn V, huyện V, tỉnh T.

*Người đại diện theo uỷ quyền cho bà Nguyễn Thị H là ông Đỗ Đăng Gi (theo văn bản uỷ quyền ngày 10/3/2022).*

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Lê Văn H – sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn 6, xã H, huyện V, tỉnh T.

Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 3 năm 2022, bản tự khai ngày 24/3/2022 quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Đỗ Đăng Gi trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết nên ngày 16/7/2018 vợ chồng ông Đỗ Đăng Gi, bà Nguyễn Thị H có cho ông Lê Văn H vay 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng),

không lãi. Ông H hẹn đến ngày 21/7/2018 sẽ trả cho vợ chồng ông Gi, bà H số tiền trên, nếu ông H không trả đúng hẹn sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Quá hạn trả nợ, vợ chồng ông Gi, bà H đã nhiều lần yêu cầu ông H phải trả số tiền nợ đã vay nhưng ông H liên tục khất lần không chịu trả. Nay vợ chồng ông Gi, bà H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn H phải có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Gi, bà H số tiền nợ gốc đã vay là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng). Vợ chồng ông Gi, bà H không yêu cầu ông H phải trả lãi.

**Tại bản tự** khai ngày 17/3/2022 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn là ông Lê Văn H trình bày như sau:

Ông Lê Văn H có vay nợ vợ chồng ông Đỗ Đăng Gi, bà Nguyễn Thị H nhiều lần và đến ngày 16/7/2018 cộng dồn lại ông H còn nợ vợ chồng ông Gi, bà H số tiền là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), số tiền này vay không có lãi, thời hạn vay đến ngày 21/7/2018. Nhưng vì khó khăn nên ông H chưa trả được nợ cho ông Gi, bà H. Ông H sẽ có trách nhiệm trả số tiền nợ đã vay là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) cho vợ chồng ông Gi, bà H. Nhưng hiện nay gia đình ông H rất khó khăn, ông H đề nghị được trả dần cho vợ chồng ông Gi, bà H mỗi tháng từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ.

Tại phiên tòa ông Đỗ Đăng Gi vắng mặt, nhưng tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ông Gi vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu ông Lê Văn H phải trả số tiền gốc đã vay là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng), ông Gi không yêu cầu ông H phải trả lãi. Ông H đồng ý trả số tiền nợ như ông Gi đã yêu cầu nhưng xin được trả dần mỗi tháng từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng cho đến khi trả hết nợ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Về tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết vụ án: Do ông Lê Văn H có vay của vợ chồng ông Đỗ Đăng Gi, bà Nguyễn Thị H số tiền là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng). Quá hạn trả nợ ông H không trả nên ông Gi, bà H khởi kiện ra Tòa án yêu cầu ông H phải trả số tiền nợ gốc đã vay. Bị đơn là ông Lê Văn H cư trú tại: thôn 6, xã H, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Gi và ông H không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Trên cơ sở chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn và căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 463 Bộ luật dân sự vụ án có quan hệ pháp luật: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

[3] **Về nội dung:** Căn cứ vào giấy vay tiền ngày 16/7/2018 thể hiện ông Lê Văn H có vay của vợ chồng ông Đỗ Đăng Gi, bà Nguyễn Thị H số tiền là 60.000.000đồng (sáu mươi triệu đồng), thời hạn vay đến ngày 21/7/2018. Ông H cũng thừa nhận đã vay ông Gi, bà H số tiền trên là đúng thực tế. Nhưng vì khó khăn nên đến hạn ông H không trả được số tiền đã vay cho ông Gi, bà H.

Như vậy, xác định đây là hợp đồng vay tài sản có thời hạn. Do ông Lê Văn H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết, nên ông Gi, bà H yêu cầu ông H phải trả cho ông Gi, bà H số tiền nợ gốc đã vay là có căn cứ để chấp nhận. Buộc ông Lê Văn H phải có trách nhiệm trả nợ cho ông Đỗ Đăng Gi, bà Nguyễn Thị H số tiền nợ gốc đã vay là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) là phù hợp với quy định tại điều 466 Bộ luật dân sự.

[4] Về lãi suất: Ông Đỗ Đăng Gi, bà Nguyễn Thị H không yêu cầu ông Lê Văn H phải trả lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Đăng Gi, bà Nguyễn Thị H được chấp nhận nên ông Lê Văn H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5% tương ứng với số tiền phải trả nợ là 60.000.000 đồng  $\times 5\% = 3.000.000$  đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; Điều 68, khoản 1 Điều 147, Điều 220, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 116, Điều 117, Điều 275, Điều 280, Điều 463; khoản 1 Điều 466; khoản 1 Điều 470 của Bộ luật dân sự 2015. **Điều 5, khoản 1** Điều 6, Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Đăng Gi, bà Nguyễn Thị H về việc buộc ông Lê Văn H phải trả số tiền nợ gốc đã vay.

2. Buộc ông Lê Văn H phải có trách nhiệm trả cho ông Đỗ Đăng Gi, bà Nguyễn Thị H số tiền nợ gốc đã vay là 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người có quyền thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại

Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Buộc ông Lê Văn H phải nộp 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại cho ông Đỗ Đăng Gi, bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số AA/2021/0004664 ngày 10/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hương Giang**